

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI  
TT KHẢO THÍ & ĐBCLGD  
DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI MÔN : PHÁT TRIỂN NGHỀ  
ĐỐI TƯỢNG : CH34 NTM - LẦN 1 (2025-2026)  
HÌNH THỨC THI : TRẮC NGHIỆM TRÊN MÁY TÍNH BẢNG

1. Thời gian : Thứ 6 ngày 17 tháng 07 năm 2026

2. Địa điểm: Nhà A6

Chú ý: Sinh viên phải có mặt trước giờ thi 15 phút

| STT | Mã SV    | Họ và tên           | Tên lớp | Tên tổ       | Phòng thi | Ca thi | Ghi chú |
|-----|----------|---------------------|---------|--------------|-----------|--------|---------|
| 1   | 02250094 | Lê Hồng An          | CH34    | Nội Tim mạch | 203A      | 14h00  |         |
| 2   | 02250176 | Trần Thanh Hoa      | CH34    | Nội Tim mạch | 203A      | 14h00  |         |
| 3   | 02250298 | Tạ Hà Nguyên        | CH34    | Nội Tim mạch | 203A      | 14h00  |         |
| 4   | 02250267 | Nguyễn Thị Ngọc Anh | CH34    | Nội Tim mạch | 203A      | 14h00  |         |
| 5   | 02250862 | Nguyễn Thị Thuỳ Anh | CH34    | Nội Tim mạch | 203A      | 14h00  |         |
| 6   | 02250336 | Nguyễn Duy Chính    | CH34    | Nội Tim mạch | 203A      | 14h00  |         |
| 7   | 02251015 | Phạm Thị Diễm       | CH34    | Nội Tim mạch | 203A      | 14h00  |         |
| 8   | 02250170 | Nguyễn Trung Đức    | CH34    | Nội Tim mạch | 203A      | 14h00  |         |
| 9   | 02250567 | Nguyễn Tuấn Đức     | CH34    | Nội Tim mạch | 203A      | 14h00  |         |
| 10  | 02250888 | Phạm Tiến Dũng      | CH34    | Nội Tim mạch | 203A      | 14h00  |         |
| 11  | 02250263 | Lê Quang Hiếu       | CH34    | Nội Tim mạch | 203A      | 14h00  |         |
| 12  | 02250743 | Trần Thị Hoài       | CH34    | Nội Tim mạch | 203A      | 14h00  |         |
| 13  | 02250035 | Trương Mậu Hưng     | CH34    | Nội Tim mạch | 203A      | 14h00  |         |
| 14  | 02250348 | Nguyễn Hoàng Lâm    | CH34    | Nội Tim mạch | 203A      | 14h00  |         |
| 15  | 02251059 | Phan Hữu Lực        | CH34    | Nội Tim mạch | 203A      | 14h00  |         |
| 16  | 02250646 | Đình Quang Minh     | CH34    | Nội Tim mạch | 203A      | 14h00  |         |
| 17  | 02250521 | Đình Hải Nam        | CH34    | Nội Tim mạch | 203A      | 14h00  |         |
| 18  | 02250536 | Nguyễn Văn Tăng     | CH34    | Nội Tim mạch | 203A      | 14h00  |         |
| 19  | 02250088 | Trần Quốc Thanh     | CH34    | Nội Tim mạch | 203A      | 14h00  |         |
| 20  | 02250027 | Vũ Văn Thế          | CH34    | Nội Tim mạch | 203A      | 14h00  |         |
| 21  | 02250731 | Trần Thị Thúy       | CH34    | Nội Tim mạch | 203A      | 14h00  |         |
| 22  | 02251624 | Phaing Thannith     | CH34    | Nội Tim mạch | 203A      | 14h00  |         |
| 23  | 02240056 | Hoàng Ngọc Mai      | CH34    | Nội Tim mạch | 203A      | 14h00  |         |
| 24  | 02241031 | Đào Văn Tùng        | CH34    | Nội Tim mạch | 203A      | 14h00  |         |